

CẨM NANG RỦI RO TRONG CĂN HỘ

HỎA HOẠN

IIRR

pmc
KNOWLEDGE

pmc
Property & Management Company

Rủi ro

TRONG

PHÒNG NGỦ

ĐỐI VỚI

HỆ THỐNG ĐIỆN

RỦI RO TẠI

**PHÒNG
KHÁCH**

HỆ THỐNG

PCCC

LƯU Ý RỦI RO

TẠI PHÒNG BẾP

THƯ NGỎ

Rủi ro tiềm ẩn trong nhà có thể xảy ra bất cứ khi nào, đối với bất kỳ ai, từ trẻ sơ sinh đến người già, thậm chí là người trưởng thành. Hàng năm, thương tích do tai nạn xảy ra trong nhà chiếm khoảng 45%, tuy nhiên hầu hết các rủi ro này đều có thể phòng tránh được. Một số loại thương tích phổ biến xảy ra trong nhà bao gồm hỏa hoạn, điện giật, té ngã, ngạt thở, ngộ độc, bỏng, đuối nước hay những tình huống dẫn đến thương vong khác. Một trong những cách tốt nhất để đảm bảo rằng căn hộ của bạn được an toàn là chủ động kiểm tra từng phòng để tìm các mối nguy tiềm ẩn. Việc kiểm tra thường xuyên, cùng với việc lên kế hoạch về những việc cần làm trong trường hợp khẩn cấp là biện pháp tốt nhất để ngăn ngừa những tai nạn này.

Nắm bắt được điều đó, PMC xin giới thiệu đến Quý vị chuỗi cẩm nang về các tình huống rủi ro trong căn hộ với các các thông tin, danh mục thiết bị có nguy cơ gây mất an toàn trong căn hộ. Cuốn cẩm nang cũng đem lại cho bạn các thông tin hữu ích khác, giúp cuộc sống trong chính ngôi nhà của bạn trở nên tiện nghi, thoải mái hơn.



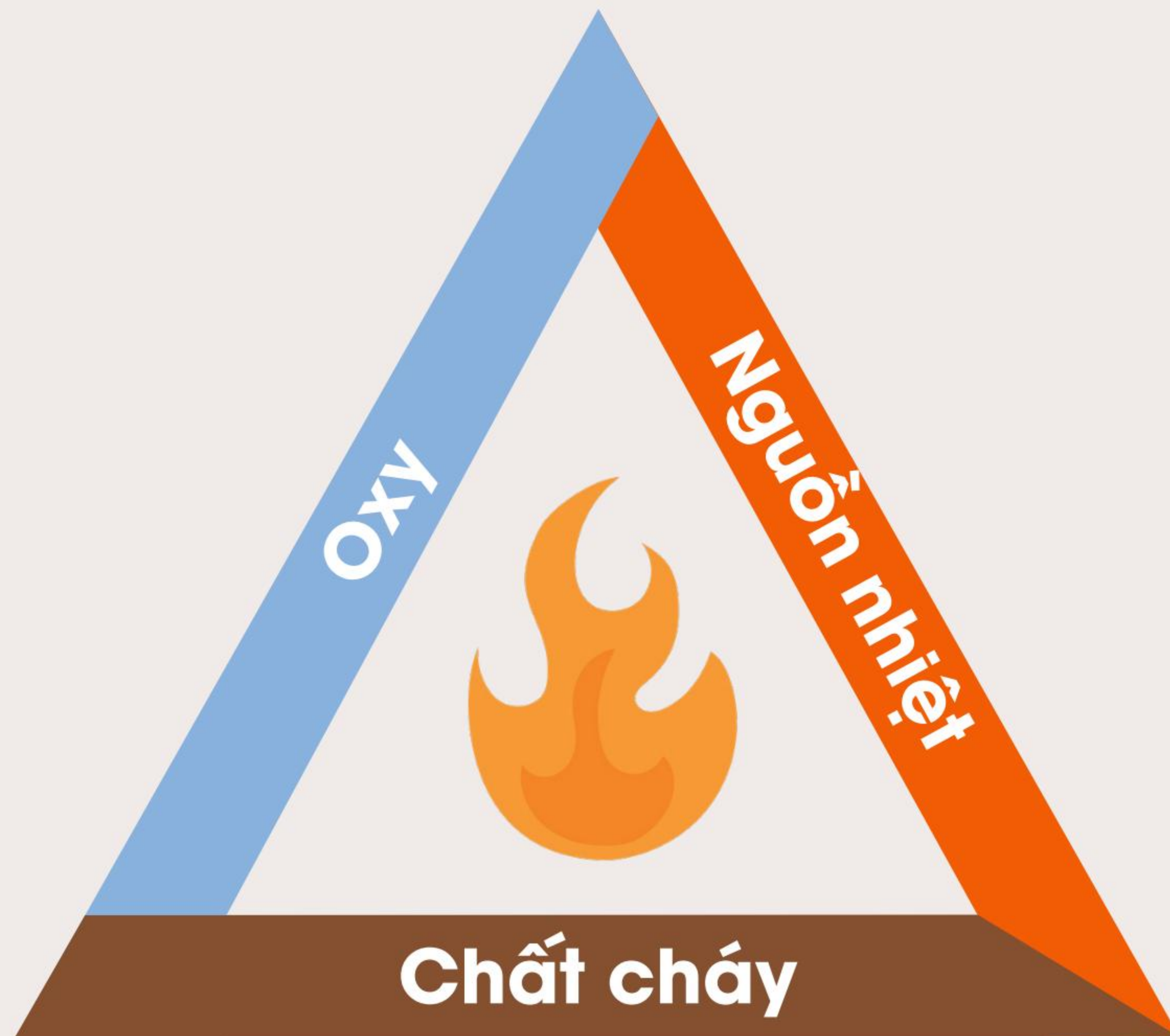
Trong số này, chúng tôi xin giới thiệu Danh mục hướng dẫn kiểm tra an toàn phòng cháy chữa cháy trong căn hộ. Cuốn cẩm nang được thiết kế nhằm giúp cho mỗi cư dân dễ dàng đánh giá nguy cơ hỏa hoạn và đảm bảo tiêu chuẩn an toàn cháy nổ trong gia đình mình. Danh mục này cũng giúp cho đơn vị quản lý tòa nhà có bức tranh tổng quan về mọi khía cạnh của công tác đảm bảo an toàn cháy nổ trong căn hộ, để dễ dàng giám sát, đánh giá và khắc phục khi cần thiết. Chỉ với vài thao tác kiểm tra nhanh, các bước dù là đơn giản nhất, Quý vị có thể đảm bảo rằng căn nhà của mình tránh được nguy cơ hỏa hoạn.

Trong quá trình biên tập, chúng tôi không tránh khỏi những thiếu sót. Rất mong nhận được sự đồng góp của Quý độc giả.

Trân trọng cảm ơn!



CHÁY XẢY RA TRONG ĐIỀU KIỆN NÀO?



Cháy là phản ứng hóa học có tỏa nhiệt và phát sáng, được tạo thành bởi ba yếu tố chính: chất cháy, chất oxy hóa (chất tham gia phản ứng) và nguồn nhiệt (tác nhân cung cấp năng lượng) khi đủ điều kiện, thời gian tiếp xúc và nồng độ thích hợp. Trong đó:



Nguồn nhiệt

trong phản ứng cháy có thể là một ngọn lửa khác, nguồn nhiệt do ma sát, do phản ứng hóa học, phản ứng sinh hóa hoặc nhiệt lượng từ mặt trời tạo thành.



Chất cháy

là những chất có khả năng tham gia phản ứng cháy với chất oxy hóa (hay tác nhân oxy hóa), trong tự nhiên chất cháy rất phong phú, đa dạng và được phân loại theo:

Theo khả năng cháy:

- Chất dễ cháy (những chất dễ bắt lửa, cháy trong điều kiện bình thường): Xăng, rượu, giấy, vải
- Chất khó cháy (chất chỉ cháy ở nhiệt độ rất cao): Các loại kim loại
- Các chất không cháy (không cháy khi được đốt): Gạch, đá, bê tông

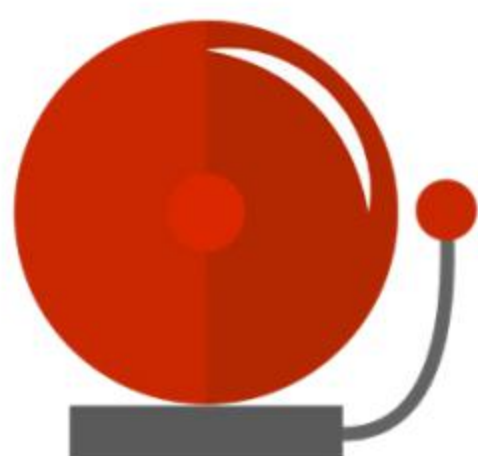
Theo trạng thái tồn tại:

- Chất cháy dạng khí: Khí gas, khí hidro (H_2), khí acetylene (C_2H_2)
- Chất cháy dạng lỏng: Xăng, dầu, rượu
- Chất cháy dạng rắn: Gỗ, vải, cao su

QUY TRÌNH XỬ LÝ KHI XẢY RA HỎA HOẠN

Trong trường hợp khu vực nơi đang sinh sống xảy ra cháy, cần hành động bài bản để giảm thiểu tối đa thiệt hại về người cũng như tài sản:

01



Báo động cho những người xung quanh bằng cách hô lớn hoặc bấm chuông báo cháy để tạo sự chú ý, cùng phối hợp để dập tắt đám cháy hoặc thoát nạn an toàn.

02

Ngắt điện tại khu vực xảy ra cháy để đảm bảo an toàn cho người trong quá trình chữa cháy, thoát nạn.



03



Cách ly các vật liệu dễ cháy trong phạm vi gần địa điểm hỏa hoạn phát sinh để tránh ngọn lửa lan rộng.

04

Gọi điện đến số 114 để báo cháy, trình bày rõ nơi xảy ra cháy, đặc điểm đám cháy, tuyến đường đến nơi bị cháy cũng như các thông tin liên quan khi được yêu cầu. Khi báo cháy cần bình tĩnh, tránh hoảng loạn và duy trì liên lạc với lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp.



05



Dùng các thiết bị, dụng cụ tại chỗ (bình chữa cháy CO2, bình chữa cháy bột, nước) đúng kỹ thuật, đảm bảo an toàn và phù hợp để chữa cháy. Trong trường hợp không thể dập tắt, phải tìm mọi cách thoát ra bên ngoài và gọi ngay 114 Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Thoát nạn và cứu nạn trong đám cháy. Ưu tiên thoát nạn khỏi đám cháy và cần đảm bảo an toàn.



- ▶ Khi thấy báo cháy hoặc khói, lửa, bình tĩnh tìm lối thoát hiểm. Tuyệt đối không sử dụng thang máy.
- ▶ Kiểm tra nhiệt độ của cửa bằng mu bàn tay và đứng tránh người sang một bên trước khi mở cửa để kiểm tra, để phòng bị lửa tạt.
- ▶ Nếu đường thoát hiểm có nhiều khói phải lấy khăn hoặc vải nhúng ướt để bịt mũi, miệng và cúi thấp hoặc bò nhanh men theo tường để tìm lối thoát. Không cẩn thận, khói và hơi độc có thể gây ngất xỉu vì ngạt khí.
- ▶ Ngay sau khi thoát khỏi đám cháy to phải dùng chăn, ga ướt trùm lên người để chống lửa bắt vào quần áo cũng như tóc.
- ▶ Trong tình huống không thể thoát ra ngoài, lập tức đóng chặt cửa phòng. Nhúng chăn, khăn, áo vào nước để chèn vào các khe cửa nhằm chống khói, lửa vào nhà. Mở cửa sổ, ban công để kêu cứu.
- ▶ Không trốn tại những vị trí như gầm giường, tủ quần áo hay thậm chí là bồn tắm để tránh bị mắc kẹt trong không gian kín, dễ bắt lửa. Nếu quần áo, tóc bị bắt lửa phải lập tức nằm xuống sàn, hai tay ôm mặt nhằm bảo vệ mắt và lăn nhiều vòng để dập lửa trên người.

Giúp người bị nạn nhưng đồng thời cũng phải đảm bảo an toàn cho bản thân.

MỤC LỤC



10

CỬA RA VÀO

PHÒNG KHÁCH

12



36

BẾP ĂN

PHÒNG NGỦ

60

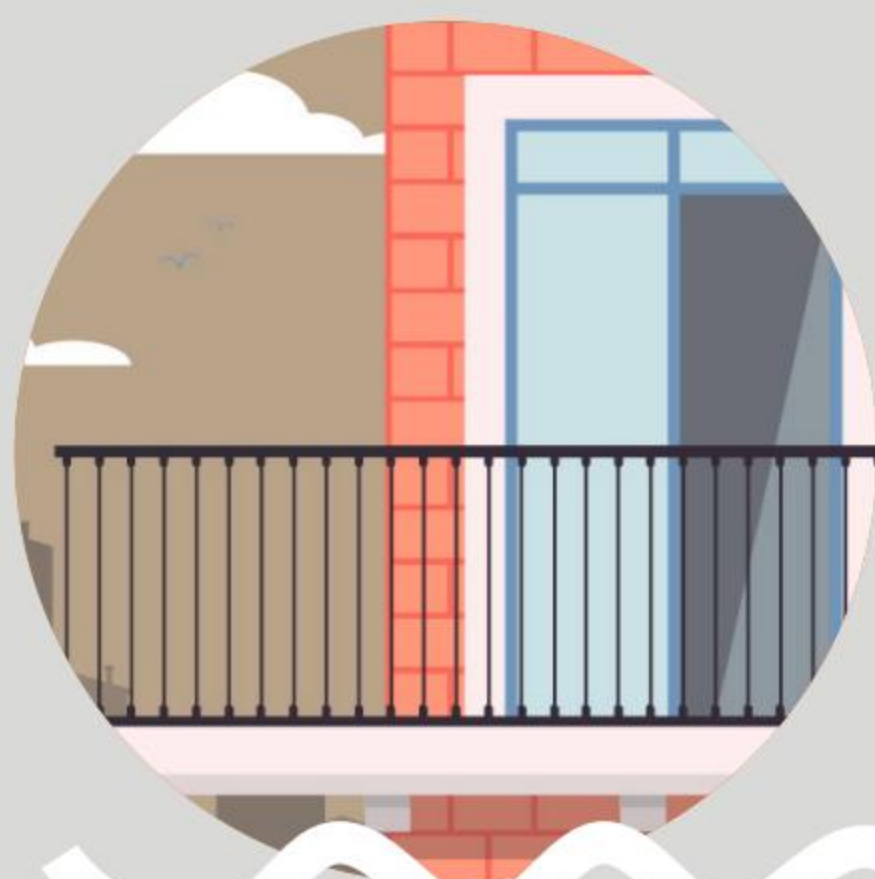


68

PHÒNG TẮM

TOILET

74



75

BAN CÔNG

HỆ THỐNG
ĐIỆN CĂN HỘ

76



78

HỆ THỐNG PCCC

KHU VỰC KHÁC

80



CỬA RA VÀO

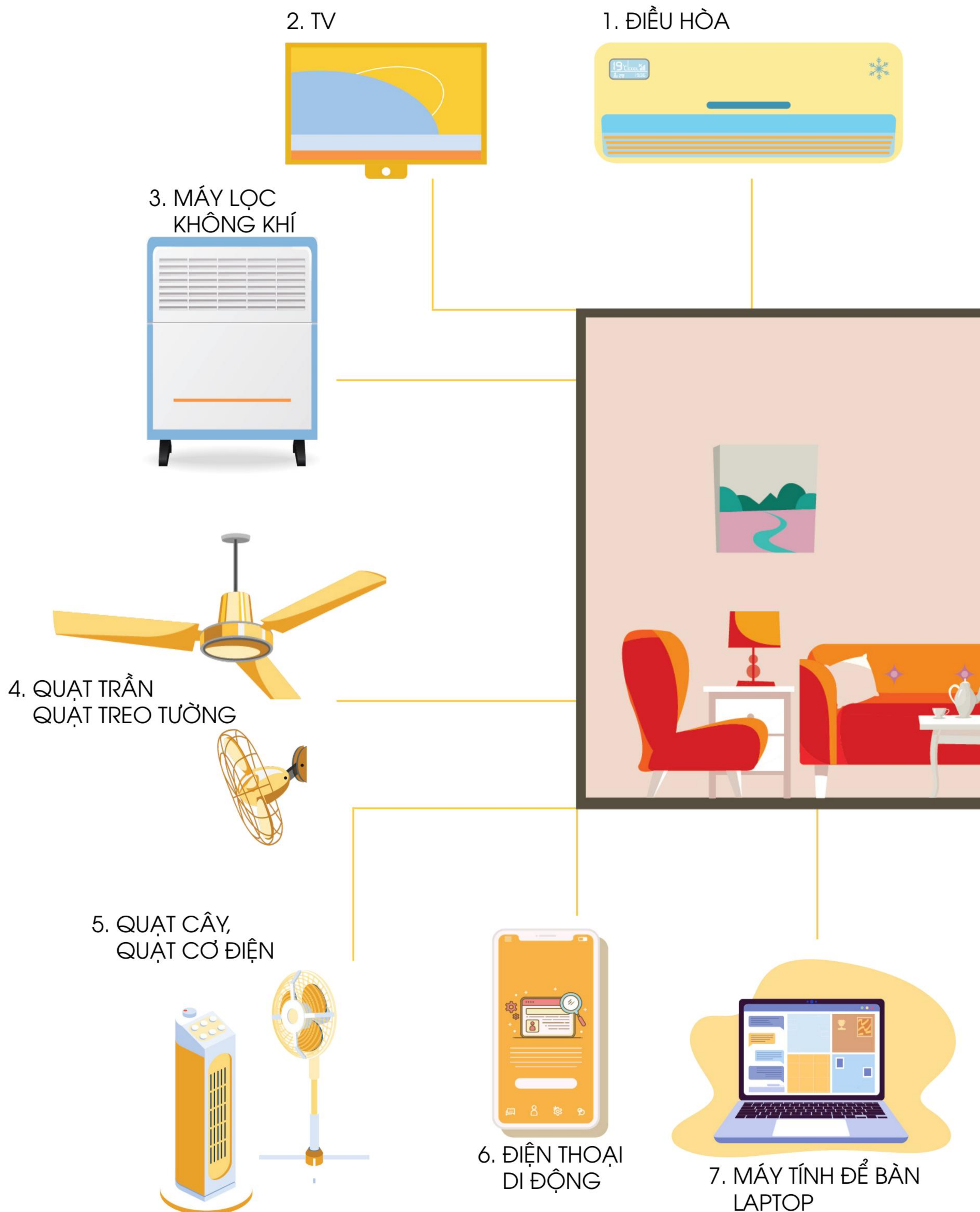


GIÁ TREO ĐỒ, KỆ GIÀY, THẢM TRẢI

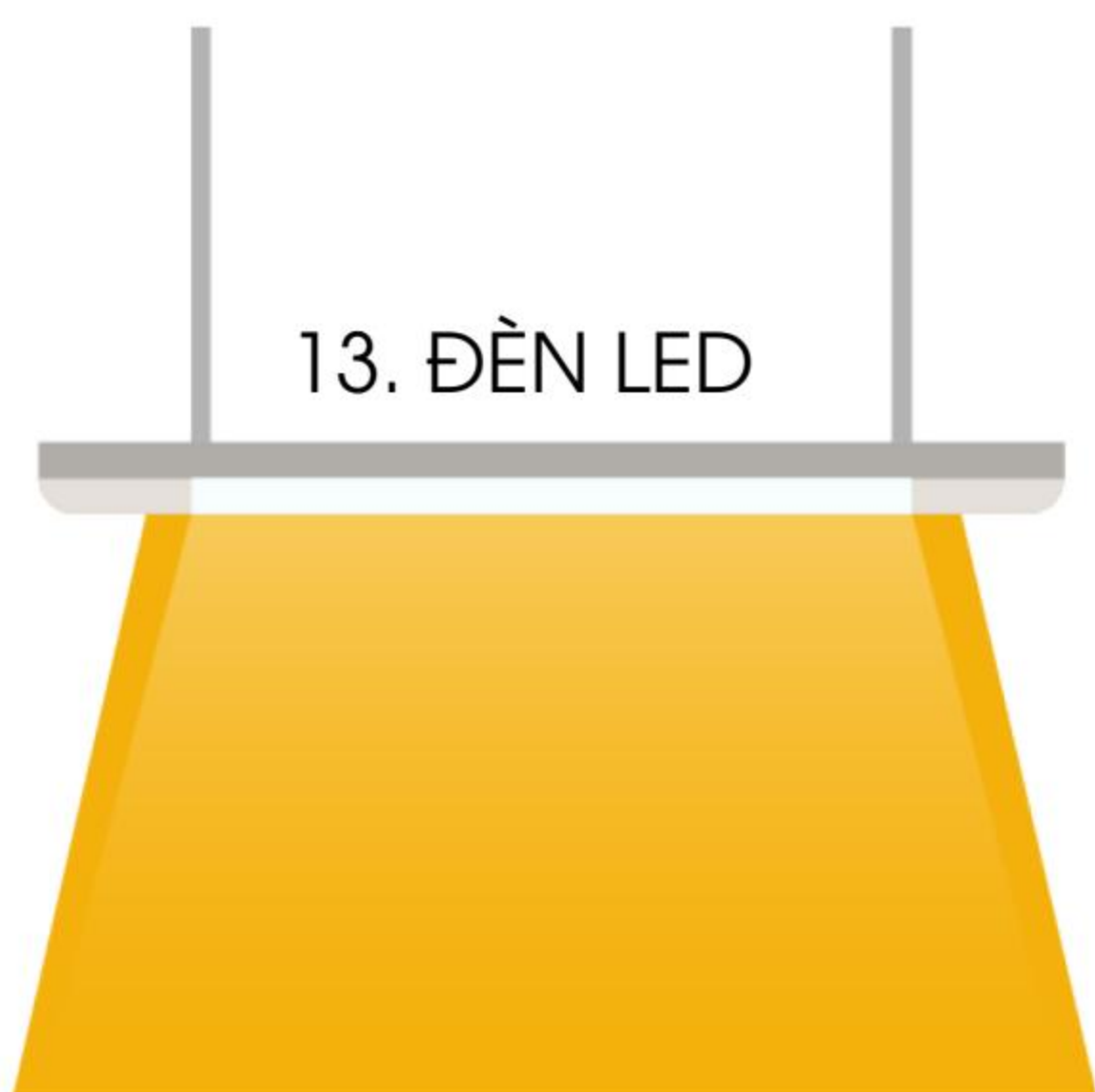
TÌNH TRẠNG	CÓ	KHÔNG
Đồ vật làm bằng vật liệu dễ bắt cháy?	☐	☐
Đồ vật dễ cháy, nguồn cháy (lửa, diêm), chất lỏng dễ cháy (xăng, dầu, cồn) có đặt gần đồ vật không?	☐	☐
Đảm bảo trẻ nhỏ không đùa nghịch, không đặt vật lạ vào đồ vật?	☐	☐



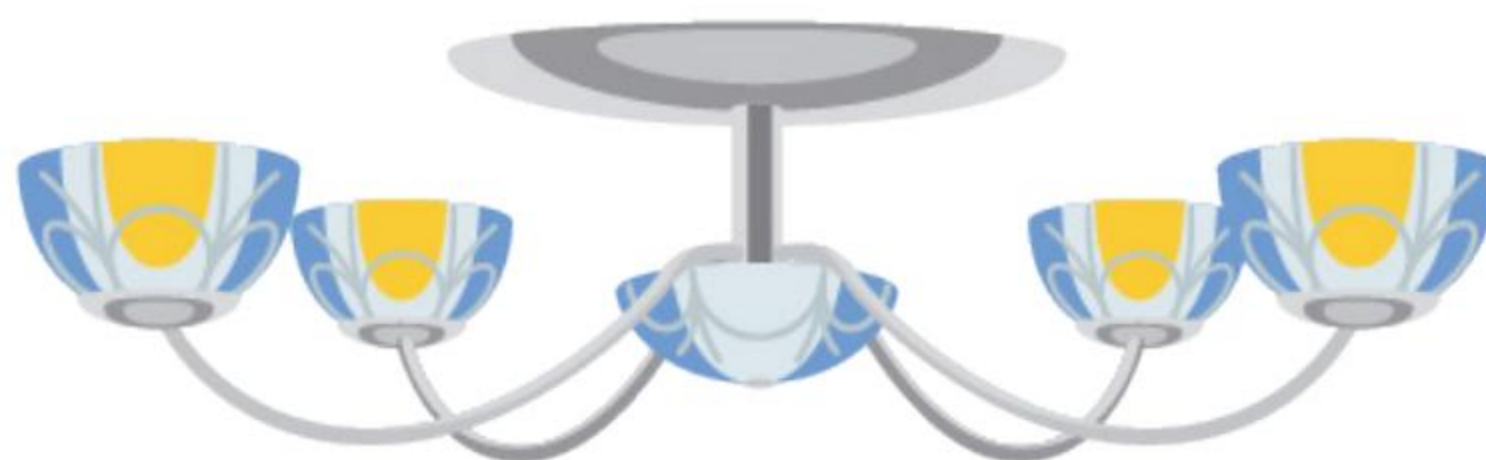
PHÒNG KHÁCH



13. ĐÈN LED



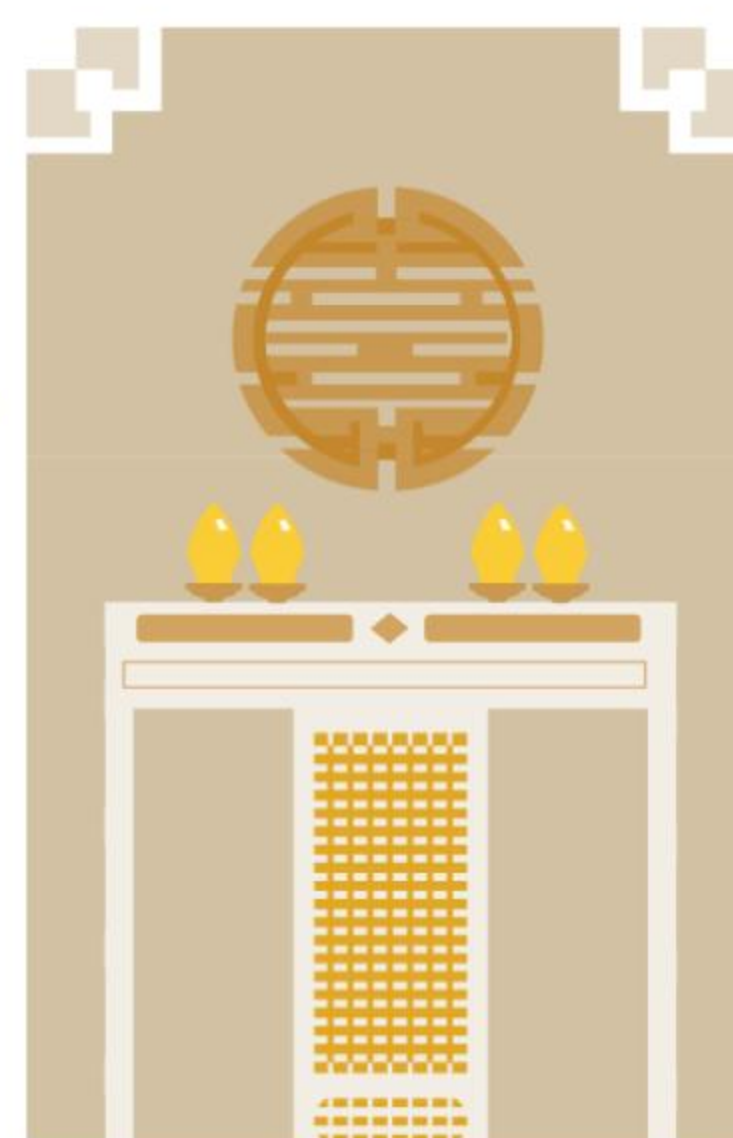
12. ĐÈN CHÙM



11. ĐÈN BÀN



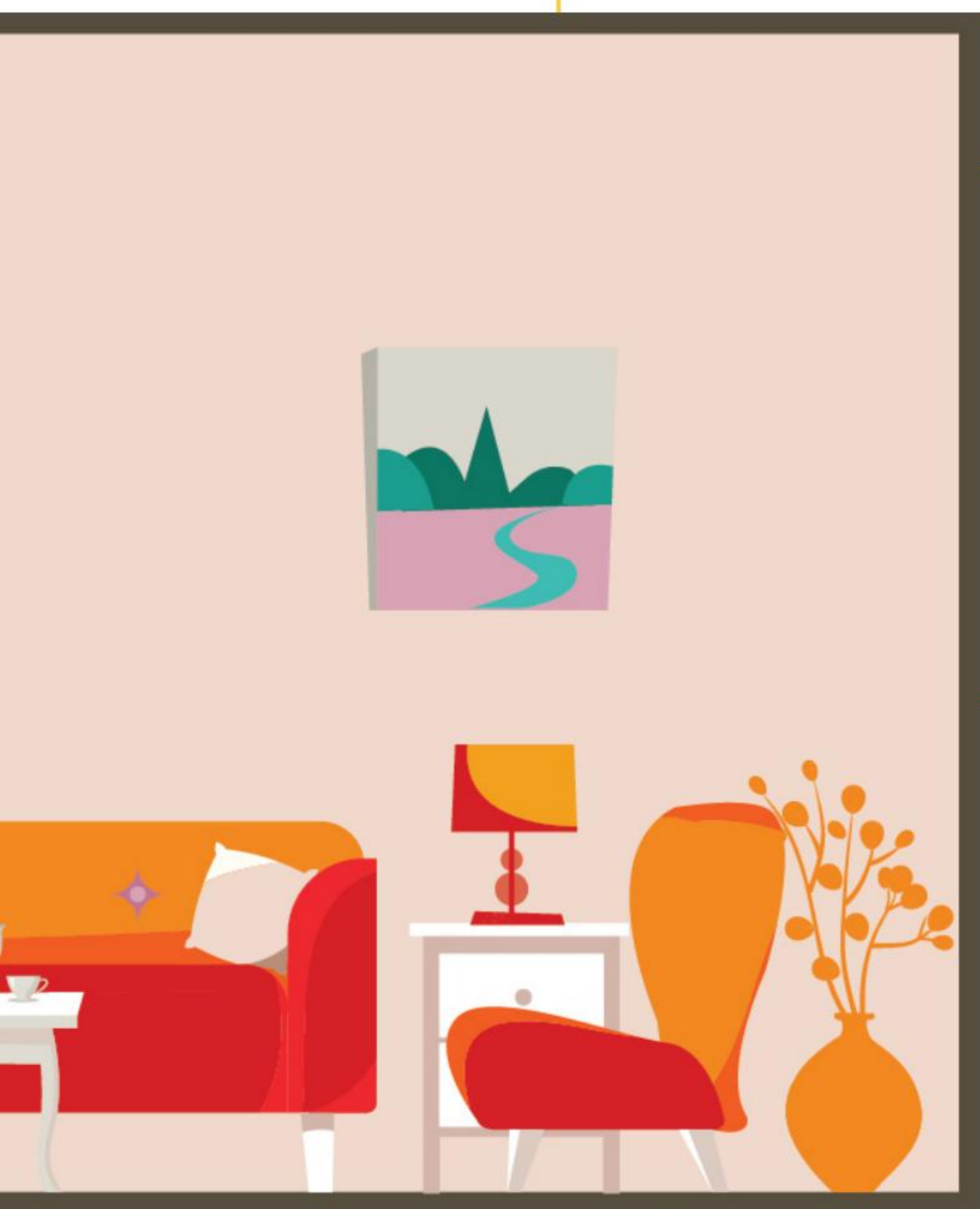
10. BÀN THỜ

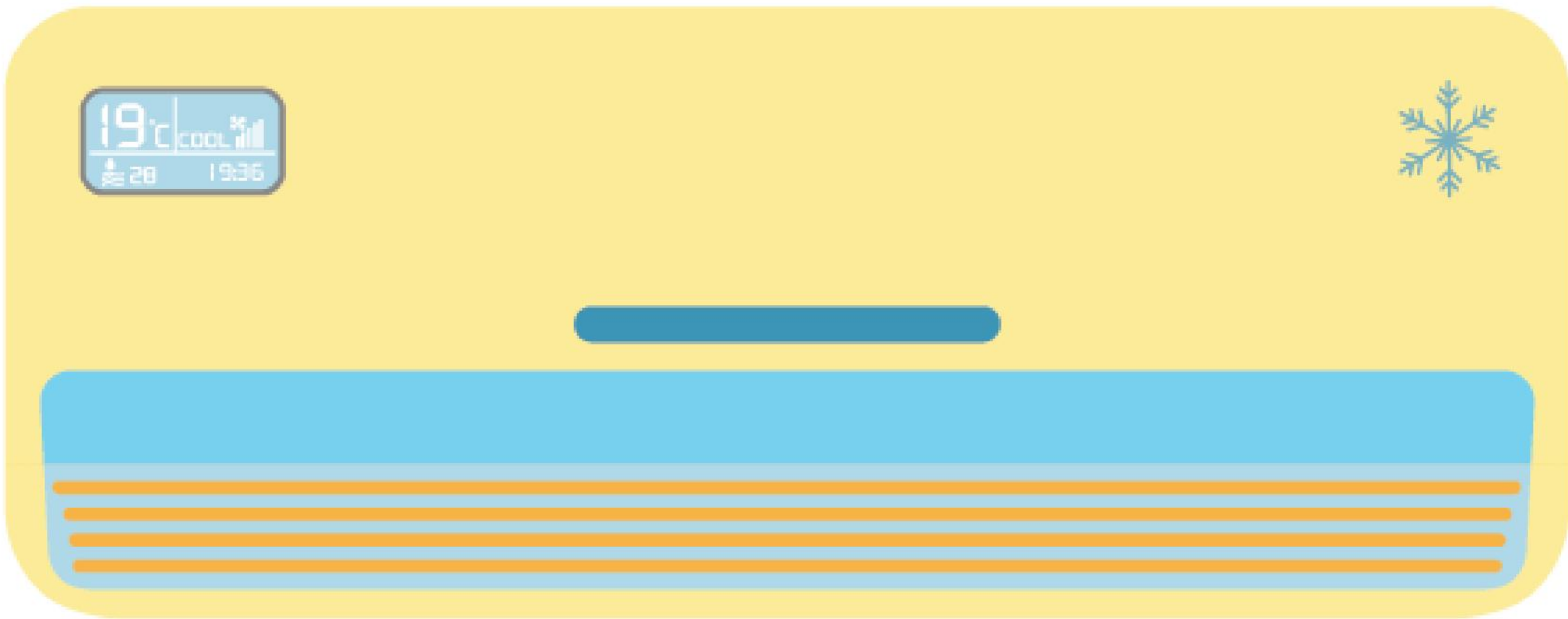


9. GẠT TÀN THUỐC LÁ, DIÊM, BẬT LỬA



8. BÀN GẾ, SOFA





1. ĐIỀU HÒA

TÌNH TRẠNG	CÓ	KHÔNG
Thiết bị hoạt động quá công suất?	☐	☐
Vị trí lắp đặt điều hòa đảm bảo cao ráo, thoáng khí?	☐	☐
Điều hòa không tản hơi mát/ ấm?	☐	☐
Cục nóng của điều hòa tăng nhiệt độ ở mức cao?	☐	☐
Điều hòa thường xuyên được bảo dưỡng?	☐	☐
Lưới lọc bụi của điều hòa có được vệ sinh định kỳ?	☐	☐

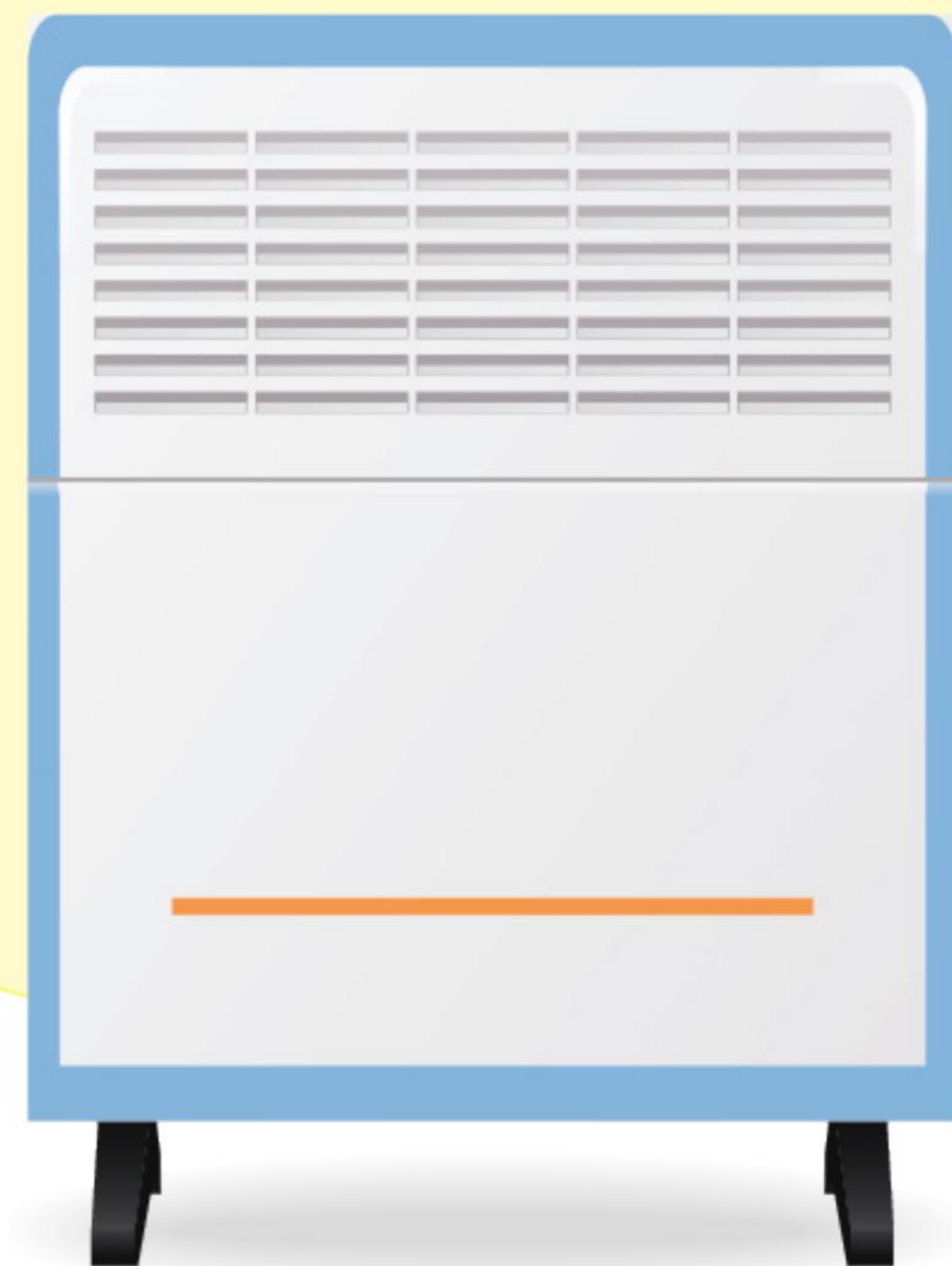
TÌNH TRẠNG	CÓ	KHÔNG
Điều khiển điều hòa có đặt ở vị trí an toàn, thoáng mát?	☐	☐
Pin điều khiển có chảy nước, hỏng hóc, mùi lạ?	☐	☐
Người sử dụng có cài đặt chế độ phù hợp với từng loại thời tiết?	☐	☐
Người dùng đảm bảo tắt điều hòa sau khi sử dụng, khi đi vắng?	☐	☐
Khi dùng điều hòa, đảm bảo đóng kín cửa sổ, cửa ra vào?	☐	☐
Điều hòa có phát ra tiếng kêu lớn khi hoạt động?	☐	☐
Dây cắm điều hòa có hở điện, sờn mòn hay lỏng lẻo?	☐	☐
Có cắm chung dây điện của điều hòa với các thiết bị công suất cao đang hoạt động cùng lúc?	☐	☐
Ổ cắm dây điện của điều hòa đảm bảo công suất?	☐	☐
Ổ cắm điện đặt ở vị trí thoáng mát, rộng rãi, đủ không gian tản nhiệt?	☐	☐
Ống dẫn nước hoạt động trơn tru, không tắc nghẽn?	☐	☐
Đảm bảo chất lượng linh kiện trong thiết bị máy điều hòa hoạt động tốt?	☐	☐



2. TV

TÌNH TRẠNG	CÓ	KHÔNG
TV có hay sử dụng trong thời gian dài, liên tục?	☐	☐
Người dùng đảm bảo vệ sinh TV đúng cách?	☐	☐
TV có được bảo dưỡng định kì không?	☐	☐
Nguồn gốc, chất lượng thiết bị có đảm bảo hàng chính hãng?	☐	☐
Đảm bảo không lắp đặt sản phẩm trên xe hoặc ở nơi tiếp xúc với bụi, hơi ẩm (nước chảy nhỏ giọt, v.v.), dầu hoặc khói?	☐	☐
Đảm bảo không để sản phẩm tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng, nhiệt hoặc đồ vật nóng như bếp?	☐	☐

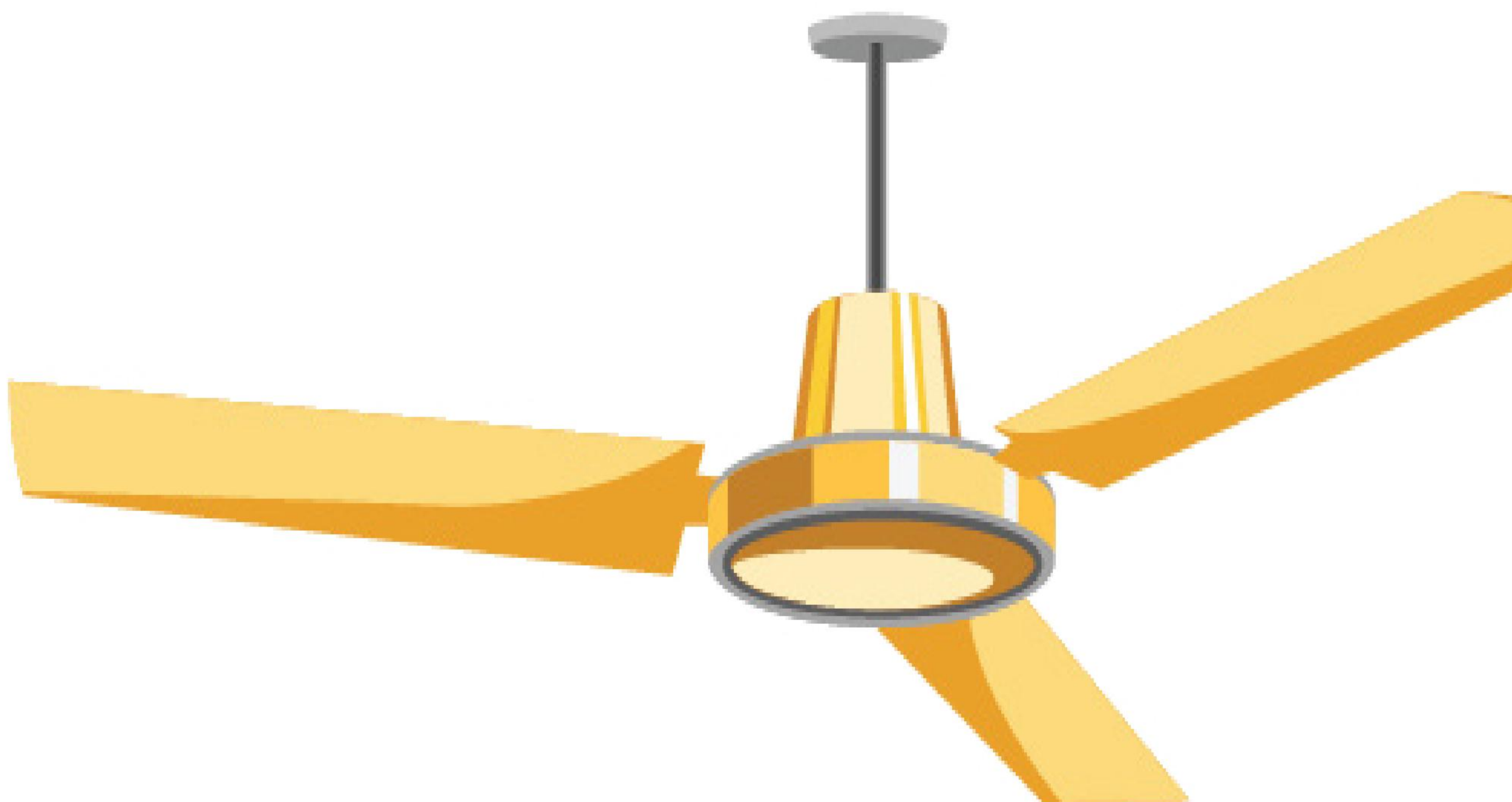
TÌNH TRẠNG	CÓ	KHÔNG
Đảm bảo lắp đặt TV ở nơi cách xa tầm với trẻ nhỏ?	☐	☐
Đảm bảo không đặt nến, nhang đuổi côn trùng hoặc thuốc lá trên đỉnh sản phẩm?	☐	☐
Đảm bảo không lắp đặt sản phẩm trên bề mặt không vững chắc hoặc rung động (giá đỡ không chắc chắn, bề mặt nghiêng,... bởi sử dụng sản phẩm ở khu vực có độ rung quá mức có thể làm hỏng sản phẩm hoặc gây ra hỏa hoạn) ?	☐	☐
Điều khiển TV có đặt ở vị trí an toàn, trong tầm mắt người sử dụng?	☐	☐
TV có mùi khét, khói, tiếng kêu bất thường khi hoạt động?	☐	☐
Sản phẩm đã từng rơi, hỏng, chập điện, dính nước?	☐	☐
Pin điều khiển TV có chảy nước, hỏng hóc, mùi lạ?	☐	☐
Có sử dụng nhiều sản phẩm với một ổ cắm nguồn duy nhất?	☐	☐
Có cắm phích cắm nguồn vào ổ cắm nguồn được tiếp đất (chỉ các thiết bị được cách điện loại 1)?	☐	☐
Có thường xuyên đặt vật nặng lên dây nguồn?	☐	☐
Có thường xuyên vệ sinh tất cả bụi bẩn xung quanh chân phích cắm nguồn?	☐	☐



3. MÁY LỌC KHÔNG KHÍ

TÌNH TRẠNG	CÓ	KHÔNG
Có thường xuyên được vệ sinh, làm sạch bụi bẩn tích tụ trong màng lọc?	☐	☐
Người dùng có đọc hướng dẫn sử dụng đầy đủ, đặc biệt về công năng và thời gian sử dụng máy tối đa?	☐	☐
Đảm bảo không gian sử dụng và diện tích phòng phù hợp với kích thước và năng suất máy?	☐	☐
Đảm bảo chức năng tạo độ ẩm, khả năng bắt muối và tính năng cảm ứng nhiệt của máy hoạt động bình thường?	☐	☐
Đảm bảo sử dụng chế độ lọc phù hợp với từng thời điểm?	☐	☐

TÌNH TRẠNG	CÓ	KHÔNG
Bộ phận máy có 2 loại: có thể vệ sinh bằng nước và không vệ sinh bằng nước. Đảm bảo chọn cách vệ sinh phù hợp với từng bộ phận, linh kiện trong máy?	☐	☐
Điều khiển TV có đặt ở vị trí an toàn, trong tầm mắt người sử dụng?	☐	☐
Đảm bảo không cấm chung ổ máy lọc cùng các thiết bị hiệu suất cao?	☐	☐
Đảm bảo không để vật nhọn, cứng, chất hóa học độc hại gần khu vực máy hoạt động?	☐	☐
Đảm bảo thay màng lọc định kì sau một thời gian sử dụng?	☐	☐
Có thường xuyên kiểm tra ổ cắm, dây cắm điện (sờn mòn dây, hở điện) hay không?	☐	☐
Đảm bảo vị trí đặt máy gần ổ cắm điện?	☐	☐
Đảm bảo đặt máy cách xa trẻ em; trẻ em gần khu vực đặt máy cần có sự giám sát của người lớn?	☐	☐
Đảm bảo máy lọc không kê ở bề mặt rung lắc, không chắc chắn?	☐	☐
Đảm bảo máy được lắp ở nơi rộng thoáng, không có nhiều vật cản trở?	☐	☐
Máy lọc không khí phát ra mùi khét, tiếng động lạ hoặc khói?	☐	☐
Đảm bảo lưu ý thời hạn sử dụng máy?	☐	☐



4. QUẠT TRẦN, QUẠT TREO TƯỜNG

